

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/DS-ST
Ngày 23-9-2022
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
dân sự về vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mộng Thường

Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đinh Văn D, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 9, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

2. *Bị đơn:* Ông Phạm Đăng Q, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 3, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 3 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:

Ngày 26/10/2020, ông D cho ông Q vay số tiền 9.000.000 đồng, khi vay không lập văn bản và không thỏa thuận lãi vì thời hạn vay trong vài ngày.

Đến ngày 31/01/2021, ông Q mới trả được 6.900.000 đồng, số tiền còn lại hẹn 1 đến 2 tháng sẽ trả hết. Lúc này, ông D mới lập văn bản ghi nhận nội dung vay tiền, số tiền đã trả và số tiền còn nợ lại cũng như thời gian trả và có chữ ký xác nhận của Phạm Đăng Q.

Sau khi đến hạn trả hết số nợ còn lại, ông D đã nhiều lần đến nhà yêu cầu ông Q trả số tiền còn nợ là 2.100.000 đồng nhưng ông Q hẹn hết lần này đến lần khác, cho đến nay vẫn chưa trả.

Do đó, ông D yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xem xét giải quyết: Buộc ông Q có nghĩa vụ trả cho ông D số tiền vay còn nợ lại là

2.100.000 đồng và tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật kể từ ngày 31/3/2021 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn ông Phạm Đăng Q đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ thanh toán số tiền đã vay cùng tiền lãi chậm trả phát sinh, do đó đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản và bị đơn cư trú tại thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nêu rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như các tình tiết, sự việc vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn nhưng cho đến nay bị đơn vẫn không gửi cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cùng ý kiến trình bày của nguyên đơn, xác định: Ngày 26/10/2020, ông Q có vay của ông D số tiền 9.000.000 đồng. Ngày 31/01/2021, ông Q trả được 6.900.000 đồng, số tiền còn lại 2.100.000 đồng hẹn 1 đến 2 tháng sẽ trả hết, hai bên không thỏa thuận lãi khi vay. Đây là giao dịch hợp pháp vì các bên tham gia đều có năng lực trách nhiệm dân sự, hai bên hoàn toàn tự nguyện tham gia giao dịch và nội dung, hình thức cũng như mục đích giao dịch không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, vì vậy sẽ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên đã ký kết.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ là 2.100.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Đối với yêu cầu trả lãi chậm trả đối với số tiền còn nợ 2.100.000 đồng theo quy định pháp luật kể từ ngày 31/3/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

$2.100.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} \times 01 \text{ năm } 05 \text{ tháng } 23 \text{ ngày (tính đến ngày 23/9/2022)} = 309.673 \text{ đồng}.$

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đinh Văn D.

Buộc bị đơn Phạm Đăng Q có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Đinh Văn D số tiền vay còn nợ là 2.100.000 đồng (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) và tiền lãi chậm trả tính đến ngày 23/9/2022 là 309.673 đồng (*Ba trăm lẻ chín nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản trả lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Phạm Đăng Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho ông Đinh Văn D số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà ông D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008259 ngày 18 tháng 7 năm 2022.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân